

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Mahasaccaka

<blockquote>Kalama tri ân bạn buithibuukim ghi chép.</blockquote>

[14/11/2021 - 11:30 - buithibuukim]

TRUNG BỘ KINH

BÀI 36. Đại kinh Saccaka (Mahāsaccaka sutta)

Duyên khởi:

Phật ngự tại Vesali, theo lời thỉnh cầu của tôn giả A Nan Đa, đã dành cho du sĩ Saccaka một thời Pháp thoại khi vị này tìm tới viếng thăm Ngài.

Nội dung:

Saccaka đã hỏi Phật một câu đại ý là trong Đạo Ngài đặt nặng về tu thân hay tu tâm. Tu thân ở đây ông ngụ ý là những hình thức khổ hạnh. Đức Phật đã trả lời cho du sĩ Saccaka bằng cách kể lại kinh nghiệm tu chứng của mình trước khi thành Phật. Đức Phật xác định rằng chính Ngài cũng đã từng thử nghiệm tất cả những pháp môn khổ hạnh khó khăn nhất, từ chuyện tuyệt thực cho đến phép nín thở, hoặc lỏa thể, ăn uống các thứ uế vật. Và Ngài đã dạy rằng với một nội tâm chưa được dàn xếp, còn bị khuấy động bởi phiền não thì tất cả những hình thức khổ hạnh ép xác kia cũng chỉ là vô bổ, chẳng khác việc cố gắng đốt cháy một khúc gỗ còn tươi và bị ngâm nước. Đức Phật dạy rằng Ngài đã từng bước điều phục tâm mình, để rồi từ đó mới có thể minh xác các pháp và chứng ngộ Phật quả.

Notes:

Nói đến các tầng thiên chắc chắn chúng ta phải hiểu đến việc áp chế 5 triền cái và tầng thiên định thấp nhất là Sơ thiên cũng phải được chứng Đạo trong một điều kiện trung đạo, không lợi dưỡng (tham dục) hay khổ hạnh (khổ ưu).

Đừng lấy làm lạ sao hồi xưa ông Saccaka đến hỏi Phật câu này. Ngay cả mình bây giờ Phật Pháp đã truyền bá hơn 2.000 năm rồi, trong điều kiện văn minh nhân loại bây giờ, như bên Đức là xứ văn minh như vậy mà vẫn có những giáo phái đặc biệt, họ chủ trương là vô tu trong đó là cứ đề ra đập thiên, thiên sư cứ đề ra đập miết hà. Tùy căn cơ thiên sư nhìn thấy huệ căn nhiều thì đập nhiều, huệ căn ít thì đập ít. Họ xài chữ rất là hay, là đập để cái ‘trục’ nó ra. ‘Trục’ là phiền não. Vì khi đau quá thì đau còn nghĩ đến danh lợi, trai gái, tiền bạc gì nữa. Nói vậy nghe thì cũng suông chớ không phải không. Nhưng thật ra họ quên một chuyện cái tư tưởng đó đã có từ mấy ngàn năm trước chớ hông phải bây giờ mới có. Họ nghĩ chuyện đơn giản đó là khi mình bị đánh đập đau đớn vậy mình không nghĩ tới chuyện trai gái, danh lợi, tiền bạc là lúc đó mình thanh tịnh. Bởi phiền não nó không phải chỉ có ở tâm tham. Tâm sân cũng có phiền não mà tâm si cũng có phiền não, là một chuyện. Chuyện thứ hai, không chịu học Phật pháp, không hiểu biết gì hết mà cứ ngồi gõ mõ rồi đề cái tên ra mà đọc. Đó cũng là một hình thức đi ngược lại chánh pháp, tôi dám nói như vậy. Như chữ A Di Đà, chữ Phạn là Amita có nghĩa là ‘vô lượng’. Chữ này đã có trong tiếng Phạn trước khi Phật giáo Bắc Tông ra đời rồi. Còn chữ Thích Ca, từ chữ Sakya nghĩa là ‘người có khả năng’, rồi chữ

‘Gotama’ nghĩa là ‘con bò chúa’. Những chữ đó trong tiếng Pali tự bao đời nay đã có rồi, nên nếu ta không học Phật Pháp ‘Niệm Phật giả cảm Phật chi đức’ (Niệm Phật nghĩ đến ân đức của Phật), như một vị bá tước người Đức nói: ‘Không có một hình ảnh nào trong đời này đẹp một cách bền bỉ trong lòng tôi bằng hình ảnh Đức Phật’, vì sao? Vì ông nói: mỗi lần tôi buồn tôi nhìn lên nét mặt Ngài, hình ảnh Ngài do tôi vẽ ra thôi nhưng khi tôi đọc sách về Ngài, về cuộc đời, tư tưởng Ngài, mỗi lần nhìn thấy ảnh Phật tôi suy nghĩ là cái u ám trong lòng mình bây giờ không thể nào có được trong con người ấy. Khuôn mặt đó không thể nào có sự u mê mù quáng cuồng tín. Khuôn mặt đó không thể nào có sự hận thù ích kỷ, vị kỷ. Khuôn mặt đó không thể nào có âm mưu toan tính nhỏ nhen. Khuôn mặt đó không thể nào có những tư thù tư lợi. Thì niệm Phật là niệm như vậy.

Niệm Thế Tôn là bậc A La hán. Thế nào là bậc A La hán? A La Hán là bậc đã chấm dứt được phiền não, là bậc xứng đáng cho nhân thiên ba cõi cúng dường đánh lễ.

Ngài là Chánh biến tri là bởi vì Ngài tự mình giác ngộ một cách hoàn toàn tất cả các pháp.

Tại sao gọi là Minh hạnh túc? Là vì Ngài đầy đủ ‘minh’ và ‘hạnh’.

Tại sao gọi là Thiện thế? – ‘Thiện’ nghĩa là tốt, ‘Thế’ trong chữ Hán thế có nghĩa là ‘có đi mà không có về’. Luận ngữ có câu: “Thệ tư phù bất xả trú dạ” (Trôi đi như dòng nước không bao giờ quay trở lại). Thiện thế nghĩa là người ‘khéo đi’. Cuộc đời này ai cũng bị sanh, già, đau, chết, từ bụng mẹ đi về cái hòm. Nhưng ngài thì không có, Ngài từ bụng mẹ đi ra như mình nhưng lại không đi đến cái hòm như mình. Ngài đánh một vòng, cuối cùng Ngài cũng đến hòm Ngài nằm nhưng cách nằm, cách kết thúc của Ngài không giống mình. Ngài đã hoàn tất chuyện của Ngài và chuyện cho người khác rồi Ngài mới vô quan tài Ngài nằm. Các vị có nghe kịp không ạ? Còn hành trình của con người là dâu là vua, giáo hoàng hay hoàng đế thì cũng chỉ có một cách đi đơn giản đó là từ lòng mẹ (cái nôi) bước vô quan tài.

Có một ông vua giàu có, sống lâu trước khi chết ông triệu tập quần thần nói trầm nhỏ lớn sống sung sướng không có thì giờ đọc sách, mà đọc sao hết chuyện cổ kim đông tây, trầm muốn các khanh đem hết chuyện hay chuyện lạ nhứt lại cho trầm đọc. Tất cả các học giả mỗi ông viết một đề tài về khắp các lĩnh vực, đến ngày hẹn đem sách vô thì chất như cái núi. Vua thấy nhiều quá hỏi có cách nào rút gọn lại không. Sau đó họ làm gọn lại, thí dụ ban đầu sách chất gần 100 chiếc xe bò, từ từ còn 50 chiếc, rồi còn chừng một chiếc xe bò. Vua nói mệt quá đọc không nổi có thể nào làm gọn nữa hay không. Cuối cùng có một vị học giả thông thái nhứt thấy vua đang thoi thóp nên nói: ‘Bây giờ bao nhiêu chuyện trên đời này hạ thần có thể rút gọn trong một câu nói được hay không?’. Vua mừng quá nói ‘Được, khanh cứ nói’. Ông mới nói: “Con người sanh ra để rồi chết”. Hết! Chuyện đông tây kim cổ gì cuối cùng cũng có một câu con người sanh ra để rồi chết. Vua nghe vậy mỉm cười thở cái khi rồi đi luôn.

Dưới gốc Bồ đề Đức Phật Ngài thấy ra có một chuyện một chữ ‘khô’. Ngài thấy mọi hiện hữu đều là ‘khô’ (Khô để). Thấy con đường đi đến khô đó chính là lòng tham ái của con người của chúng sanh (Tập đế). Nhưng cái Khô và tập này có chỗ chấm dứt hay không? – Có, đó là cứu cánh Niết bàn (Diệt đế). Cứu cánh này bằng con đường nào để có thể đi đến, đó chính là Đạo đế. Phật quả của Ngài chỉ có một chữ thôi, đó là ‘khô’, Phật quả bắt đầu và kết thúc chỉ trong một chữ ‘khô’.

Các vị biết nhiều khi giữa đêm tôi ngồi đọc sách nhiều lúc buồn oi là buồn không đọc được, ngồi pha trà uống một mình. Rồi có lúc vui thiệt là vui, mở sách thơ ra ngồi uống trà một mình, để rồi thấy ra có một chuyện: Tất cả mọi thứ hoạt động trong đời tôi nói riêng và của mọi người nói chung dẫn tới một chuyện thôi, đó là để thấm thía cái khô của mình. Tôi phải nói rằng tôi đang trải qua những ngày tháng khốc liệt nhứt của tôi. Chắc chắn các vị phải đồng ý với tôi một chuyện, hơi thở các vị từ hơi thở ra hơi thở vào cho tới mọi sự nỗ lực như đi làm, hoặc các hoạt động gì nó cũng chỉ dẫn đến chữ ‘khô’ thôi. Tại sao phải đi học? – Để có cái bằng, đi làm để kiếm tiền. Kiếm tiền để nuôi con ăn học. Cô đi làm để làm gì, để kiếm tiền mua cái nhà, để làm chi, để đẻ một bầy nuôi, nuôi ít bữa đủ tuổi đưa nào đủ 70 tuổi thì đưa đó chết thôi, vậy chớ sao giờ, còn muốn gì nữa?

Ngồi nghĩ kỹ, càng nghĩ thấy lạ: mọi nỗ lực của mình nó chỉ dẫn đến một chữ KHÔ thôi. Tôi phải nói một chuyện rất rõ ràng: tất cả những chuyện trong đời của mình từ chuyện ăn, chuyện uống tất cả đều là accident. Nó đều là accident chớ không phải là để hai chiếc xe hít với nhau mới gọi là accident. Tôi phải nói là tất cả mọi nỗ lực của mình đều là cái tai nạn của mình hết. Mình là những

giọt nước bị đặt vào trong cái máng xối và cứ vậy mà nó chảy đi thôi, mình không cưỡng lại được. Như tôi bây giờ không dạy học nữa, không thuyết Pháp nữa, không gặp gỡ ai, không liên lạc, không điện thoại quan hệ, không nói chuyện tiếp xúc thì tôi rất là buồn, phải nói như vậy. Tôi không học, không tụng kinh sách vở nữa, thí dụ như vậy. Quá buồn, tôi không có sức sống nữa., tôi phải học.

Cho nên khi ông Saccaka hỏi Đức Phật vậy chớ trong Đạo của Ngài thì tu thân hay tu tâm, Đức Phật không nói thân hay tâm mà Ngài chỉ nói là ‘Không thể nào đốt cháy được một khúc gỗ còn tươi mà lại bị ngâm nước’. Khi những vấn đề trong tâm hồn anh chưa được giải quyết thì tất cả mọi nỗ lực hời hợt bên ngoài nó sẽ chẳng nghĩa lý gì cả.

Tôi có kể các vị nghe một giai thoại vọng tâm. Một thiền sinh cứ mỗi lần hành thiền thì thấy một con nhện rất lớn to như một tấm đệm nó chụp lên người ảnh. Ảnh lên nói với thiền sư. Vị thiền sư suy nghĩ rồi nói: Ta chỉ con một cách để không còn thấy con nhện đó nữa. Bây giờ trước khi ngồi thiền con lấy một cây cọ nhúng mực để sẵn đó. Khi nào con nhện đó xuất hiện thì con lấy cây viết quét dưới bụng nó. Anh thiền sinh khoái chí làm theo lời thầy, ngồi thiền vừa thấy con nhện to bùng ra thì ảnh cầm sẵn cây viết huơ tay quét quét xong rồi con nhện mất tiêu. Ảnh lên trình thầy: ‘Thưa thầy con thấy con nhện xuất hiện và con đã dùng cái phép của thầy con trị nó rồi’. Ông thầy nói con ngó xuống bụng con coi. Ảnh ngó xuống bụng thì thấy cái gạch chéo bằng mực tàu mà ảnh quặp lên con nhện (cười). Các vị nghe kịp không? Tôi phải nói rằng tôi tìm được niềm vui rất là lớn khi tôi bước vào lớp, tập trung giảng bài cho lớp những lúc đó rất là vui, tôi tập trung, tôi quên mất tiêu những nỗi buồn của mình.

Trở lại chuyện nêu trong nội tâm mình mà mình không dàn xếp được thì mọi hình thức bên ngoài nó cũng chỉ là vậy thôi. Tôi có biết một vài chuyện không biết kêu là chuyện vui hay buồn, buồn thì nhiều hơn. Hồi xưa tôi đọc một số truyện ngắn, đây là tôi nhớ kể chớ không có ý gì, kể về những người sương phụ, hoặc quả phụ hoặc những người chồng đi xa, chồng mất rồi tôi nằm một mình buồn lê loi, họ còn trẻ. Nhiều bà tôi buồn, chuyện này ở miền Bắc, họ còn thanh xuân mà họ xuống dưới nương dưới ao hót bèo lên chắt đông đó để sáng mai cho heo ăn. Hoặc giữa đêm đi bừa củi, đi giã gạo để chi, để lãng quên cái không muốn nhớ. Hồi xưa phòng tôi kế phòng ông sư bạn, nửa đêm ông quay giếng cốt kết cốt kết ông tắm là tôi biết ông đang có chuyện bực mình. Vấn đề của mình nó nằm ở một chỗ đó là, tôi vẫn kể các vị nghe ví dụ về hai thầy trò. Ông thầy thấy học trò đang ngồi gõ mõ dưới trời tuyết, ông hỏi con đang làm gì vậy. Nói con ngồi thiền con tụng Kinh, mà thưa thầy tại sao 30 năm rồi mà tâm vẫn động. Thì ông thầy hỏi vậy chớ khi chiếc xe bò nó không chạy thì con lấy roi đánh con bò hay đánh chiếc xe. Học trò nói xe bò hay xe ngựa cũng vậy thôi, nếu nó không chạy thì đánh con vật chớ sao đánh cái thùng xe.

Thì bài Kinh này nói cho ta một chuyện. Đức Phật ngài nói là đối với Ngài thì vấn đề tu thân hay tu tâm nó cũng chỉ là một thôi: đó là anh dàn xếp cái nội tâm của anh. Dầu cho chuyện Đức Phật Ngài dạy tỷ kheo phải giữ giới hay dạy tỷ kheo phải hành thiền, dạy tỷ kheo tu thiền chỉ, niệm đề mục đất nước lửa gió, xanh vàng đỏ trắng hư không ánh sáng, niệm Phật, niệm Pháp niệm Tăng, niệm giới, niệm thí v.v... và v.v... tất cả những cái đó cũng chỉ để dàn xếp nội tâm mình thôi nếu nội tâm mình hãy còn một lần cần, một lợn cợn chưa được giải quyết thì tất cả mọi nỗ lực kia chỉ là tiêu phí thì giờ thôi. Đó là lý do tại sao Đức Phật được gọi là Buddha. Buddha có nghĩa là ‘người hiểu biết’ mà cũng có nghĩa là ‘người tỉnh thức’.

Thực sự một người Phật tử có học Phật pháp phải hiểu rằng cho dầu có học, có hiểu, có ghi nhớ bao nhiêu Kinh điển đi nữa, cuối cùng rồi cái Pháp tu toàn bộ những gì học, hiểu, nhớ cần phải thực hành nó chỉ nằm trong một câu nói mà thôi: “Anh hãy ngồi lại và anh hãy nhìn ngó chính anh. Biết mình đang nghĩ gì, đang làm gì, đang nói gì”. Tất cả Kinh điển mà quý vị nhìn thấy tại đây, ngay trong phòng vị trụ trì hay là trong phòng của hòa thượng, trong phòng của tôi hay trong nhà các vị và những Kinh điển các vị gặp bất cứ nơi đâu, tôi đoán chắc các vị mai này các vị có thể gặp ngài Gunaratana hay ngài Hộ Giác, ngài Panno, ... các vị hỏi thì các vị chắc chắn cũng sẽ xác nhận câu đó. Nghĩa là tất cả Kinh điển cũng chỉ dẫn đến một nội dung duy nhất, đó là ANH NÊN NGỒI LẠI ANH NHÌN THẲNG VÀO ANH COI CÁI GÌ ĐANG XÂY RA. Nó làm sao thì thấy nó như vậy. Tất cả những buồn vui đối với chúng ta giống như những người khách, mình welcome họ thì họ ở

lâu, mình không welcome họ thì họ bỏ mình họ đi. Phiền não nó giống như vậy, mình không welcome nó, mình nhìn nó thôi thì tự nhiên nó bỏ đi hà.

Cho nên Đức Phật ngài dạy là vấn đề giải quyết từ bên trong, ngay ở nội tại mình chớ không phải ở bên ngoài. Đó là bài Kinh 36.

#### BÀI 39. ĐẠI KINH XÓM NGỰA (Mahà-Assapura sutta)

Nói chung mình dành nhiều thời giờ để mình nhìn ngó chính mình thì mình mới thấy rằng mình thật ra hồng phải như mình vẫn hiểu!

Có thì giờ đọc Chánh văn nó hay quá đi mà tôi giảng tôi cho các vị ghi. Lâu lâu tôi mở Kinh ra, trong Kinh ghi Đức Phật nào khi thành Đạo cũng thường đọc bài Kệ giống nhau:

“Lang thang vạn kiếp luân hồi.

Tìm không được kẻ xây ngôi nhà này.

Ôi đời sống thật buồn thay.

Bèo mây bên cũ vẫn xoay lối về

Hỡi này anh thợ nhà kia.

Rui, mè, kèo, cột gãy lia nát tan

Bao tham ái thấy điều tàn

Tâm ta thẳng đạt Niết bàn thanh tịnh”

Một lúc nào đó tự nhiên hiểu ra nhiều điều hay!

Duyên khởi Kinh Đại Xóm ngựa:

Phật ngự tại xứ Anga và Pháp thoại được thuyết giảng cho chúng tỳ kheo.

Nội dung Kinh:

Đức Phật dạy rằng một vị tỳ kheo cần phải luôn nhớ đến danh xưng mà thiên hạ vẫn gọi mình là Sa môn để từng bước thực hiện những điều mà Ngài gọi là Sa môn pháp:

- Sự thường xuyên trác nghiệm tâm úy bản thân. Tâm là xấu hổ, hổ thẹn; úy là sợ hãi. Tâm là hổ thẹn hồng lễ người như mình mà xảy ra chuyện đó. Hoặc là dòng họ mình vậy, màu áo mình vậy mà mình để xảy ra chuyện đó. Tức là nghĩ đến mình đến những mối liên hệ chung quanh, đó là hổ thẹn tội lỗi.

- Trang nghiêm thân hành (Đời sống thường nhật) trong sự tỉnh thức vừa đủ để không tự mãn. ‘Tự mãn’ trong đây Ngài nói thế này: ‘Thân hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh cởi mở không tỳ vết nhưng chúng ta không vì thân hành thanh tịnh ấy khen mình chê người’.

Tức là vị tỳ kheo phải thường xuyên suy tư mỗi ngày. Người ta gọi mình là cái gì thì mình phải xứng đáng với tên gọi đó. Xứng đáng bằng cách nào? – Thứ nhất là phải thường xuyên phát triển cái tâm úy. Thứ hai phải thường xuyên kiểm tra thân hành, tức là đời sống thường nhật của mình.

- Khẩu hành phải được thanh tịnh.

- Ý hành phải được thanh tịnh.

- Đời sống chánh mạng.

- Thu thúc lục căn đối với những gì thương và ghét.

- Tiết độ trong ăn uống. nghĩa là ngừng lại khi mình đoán chừng rằng còn năm miếng nữa no. Số 5 này là con số ước lệ. Ý Ngài nói là khi gần no thì ngừng lại, để có chỗ trống cho uống nước. Thứ hai là no quá mất ngon. Tiết độ trong ăn uống còn có ý nghĩa nữa là Đức Phật ngài nói rằng với một vị tỳ kheo có chánh niệm thì ăn uống không phải là để thưởng thức, mà nó là một nhu cầu sinh lý thôi.

Nói cho cùng tại sao mình ăn thấy ngon? – Nói ra xấu hổ, tại vì trong nhiều đời nhiều kiếp mình đã từng ăn, vì trời đất chung quanh mình bốn mùa xuân thu, mình phải đối diện với đủ thứ. Muốn cho cơ thể hoạt động mình phải nhờ đến nhiều loại sinh tố khác nhau, mà những thứ đó lại đến từ nhiều nguồn khác nhau. Vì cái tâm thân này đòi hỏi nhiều nguồn như vậy, cần nhiều thứ mới đủ hấp thụ các chất. Tức là vì cái nghiệp tham ái nó khiến mình phải sanh tử. Mà khi mang thân sanh tử này phải có đủ nhiều chất mới có thể sống được, những chất đó phải đến từ nhiều món nhiều nguồn khác nhau. Nghiệp sanh tử là quả luân hồi. Vì nghiệp luân hồi nó dính liền với phiền não luân hồi, mà phiền não luân hồi dẫn đến quả luân hồi: nhân luân hồi – phiền não luân hồi – nghiệp luân hồi

nó dẫn, mấy thằng này nó nắm tay nhau đi, cho nên tại sao mình ăn ngon, vì có đắng cay, bùi, mặn, ngọt, lạt... Tại sao hồi nhỏ mình không thích? – Vì hồi nhỏ mình chưa làm quen được.

Tôi nói ngắn gọn lại: vì chúng ta còn thân luân hồi nên có nghiệp luân hồi. Thân luân hồi này đòi hỏi có nhiều nguồn sinh tố khác nhau, mà những sinh tố đó phải đến từ nhiều nguồn nên bắt buộc mình thích để khi mình ăn thấy ngon. Thật ra không có gì là ngon cả, chỉ vì nhiều kiếp cái nghiệp sanh tử bắt mình thấy ngon. Tôi nói các vị nghe, không có gì ngon cả, cái nghiệp nó khiến mình thấy ngon! Bằng đi một thời gian các vị sẽ thấy có những món trước ngon giờ ăn không thích, không thấy ngon nữa. Ngon hay không là do cái ‘tưởng’. Tôi nhớ có một vị nói: Cái nghiệp nó hành nên chúng sanh nó khổ!

Cho nên vấn đề cốt lõi của đạo Phật là anh nhìn thấy anh nói gì, anh làm gì, anh muốn gì, anh suy tư gì. Càng học Phật pháp càng thấy Phật pháp càng lúc càng gọn dần gọn dần nhưng càng lúc càng sâu dần sâu dần. Mình học ban đầu kiến thức mình là cái ruộng: mình đi lùm bùm; từ từ nó gom thành ra cái ao, mà học nữa là cái giếng.

- Chánh niệm tỉnh giác.

- Tỉnh thức ít ngủ nghỉ.

- Sống viễn ly bằng từ tâm và quang tướng (đề mục ánh sáng). Điều này rất quan trọng, vì đối với một vị tỷ kheo tinh cần thì không phân biệt ngày đêm, vì thời giờ rất quý giá.

- Sự chứng ngộ bốn tầng thiền.

- Thành tựu Thánh quả.

Bài Kinh này rất là hay tại tôi cho các vị ghi tắt vậy. Đức Phật nói sa môn như sen hồng, sa môn như sen trắng, sen xanh. Tôi không nhớ rõ bài Kinh nào nhưng Ngài kể sa môn có nhiều cấp nhiều loại, như trong Đại Bát Niết bàn Đức Phật có nói đệ nhất sa môn, đệ nhị sa môn, đệ tam sa môn. Còn thời mình kiếm một đệ nhất sa môn đã khó rồi. Đệ nhất đây không phải là hạng nhất mà đệ nhất là sơ cấp, là elementary chứ không phải the first, tức là vị Sơ quả, xứng đáng mặc áo vô thượng - huyền y. Nhiều khi mình nghĩ vô phước lắm mới không gặp được Phật, và phước lớn lắm mới gặp được Phật. Đức Phật có nhiều cách dạy Đạo, như bài Kinh này Ngài lấy có một chữ thôi là chữ ‘sa môn’ để Ngài nói. Do tôi cho các vị ghi ngắn gọn vậy thôi, chứ bắt đầu bài Kinh này Đức Phật hỏi chư tăng ‘Này các tỷ kheo người ta vẫn gọi các thầy là gì?’. Chư tăng nói: ‘Bạch thế Tôn, người ta vẫn gọi chúng con là sa môn’. Thì Ngài nói rằng có hiểu chữ sa môn là gì không, ở đây các người phải từng bước thực hiện các pháp tu học này’. Rồi Ngài mới giải ra, mình đã học xong bài Kinh này đó.

#### VI DIỆU PHÁP – TAM ĐỀ SINH TỒN

Đây là một Tam đề nội dung rất sâu sắc, tôi rất tâm đắc và rất thích.

1-Tất cả pháp sinh tồn, chữ ‘sinh tồn’ tôi dùng chữ khác là ‘tất cả pháp hiện hữu trên đời’. Tất cả những gì hiện hữu trên đời là: Tâm, Sở hữu tâm và Sắc pháp: 121 tâm, 52 sở hữu, 23 sắc pháp.

(Có thể ghi gọn là số một): tất cả pháp sinh tồn ám chỉ cho 121+52+ 28 vốn đang tồn tại hiện hữu có mặt. Tôi hỏi các vị nghe, có cái gì trên đời này tồn tại hiện hữu nằm ngoài ra cái này? – Không có! Từ những ngôi sao, mặt trăng, mặt trời, núi non, cái gì cũng nằm trong 6 thứ này: đất, nước, lửa, gió, hư không và tâm thức – Địa, thủy, hỏa, phong, không, thức. Sáu thứ này tạo ra thế giới này, trái đất này.

2-Tất cả các pháp Phi sinh tồn. Phi sinh tồn có nghĩa là những thứ không lấy gì làm chắc chắn để có thể dựa vào đó để xác định chúng có hay không.

Cái tam đề này cực kỳ quan trọng, cực kỳ sâu sắc. Chi pháp thứ nhất: tất cả pháp sinh tồn, tức là tất cả những gì đang hiện hữu, đang tồn tại, đang có mặt trên đời này (bóng đèn, tủ lạnh, bàn ghế, từng người mình ở đây, buồn vui của mỗi người, từ cái danh từ cái sắc của mỗi người ở đây cho đến trăng sao nhật nguyệt, sông hồ ao biển, tức là tất cả những gì đang hiện hữu).

Nhưng trên đời này ngoài những cái đó ra còn những cái khác là pháp Phi sinh tồn. Pháp Phi sinh tồn là những pháp hông lấy gì làm chắc chắn rằng nó sẽ không sanh khởi nhưng trước mắt thì nó chưa có. Cái đó là cái gì? Chi pháp đó là: 12 tâm bất thiện, 37 tâm thiện, 20 tâm duy tác, 52 sở hữu hợp với các tâm trên và các pháp phi nghiệp.

Cái Tam đề này quan trọng đến mức nếu bây giờ Kinh sách nặng quá, hai mươi mấy cái tam đề khác nặng quá đi mình lấy một cái chạy đi cho nó nhẹ thì tôi xách Tam đề này tôi chạy. Các vị nghe: Tất cả pháp Phi sinh tồn có nghĩa là những pháp mà ta không lấy gì làm chắc rằng nó không sanh, điều đó có nghĩa rằng phiền não. Các vị nghe tôi hỏi: Mình có mặt ở đây bắt đầu từ cái sát na gì? – Tâm tái tục. Tâm tái tục từ đâu ra? – Thiện ác là cái ông này nè. Tôi vẫn nói hoài mình đót chùa, đó là cái tội; mình cất chùa, đó là cái phước; mình giúp người đó là cái phước, mình hại người đó là cái tội. Mà tất cả những lúc mình làm thiện làm ác đó nó tạo ra những cái tâm. Những tâm nào xúi giục mình làm thiện làm ác đó sẽ tạo ra một cái tâm mà trong từ ngữ Phật học gọi là tâm ‘tái tục’, ngoài đời kêu là tâm ‘đầu thai’. Bản thân tâm tái tục đó chỉ là một tâm quả thôi. Nó đi ra từ tâm này chứ nó không phải là thiện không phải là ác. Nhưng khi có nhân rồi thì chắc chắn có quả, nhưng từ cái quả này có chắc chắn tạo ra nhân mới không? – Cho nên đó là lý do tại sao những pháp phi sinh tồn là những pháp mà ta không lấy gì làm chắc. Có nhân thì chắc chắn có quả đúng không? Mà dòng luân hồi là chuỗi dài tiếp nối nhân và quả:

Nhân A tạo quả B.

Quả B tạo ra nhân C.

Nhân C tạo ra quả D.

Như vậy có nhân tất có quả, đúng không? Nhưng khi có quả rồi, cái quả này có gì làm chắc, làm bảo đảm rằng nó tiếp tục tạo ra nhân mới không? – Nó là bất định. Chính vì ‘bất định’ đó nên đây gọi là pháp không chắc. Cho nên mình đừng nói ‘Thôi cái nghiệp tôi vậy rồi, tôi tu không nổi đâu’. Mình làm giống như cái phiền não là cái tâm thiện là do cái nghiệp quá khứ nó khiến như vậy, không có phải! Cái thân này là quả của thân trước, nhưng mà mình tiếp tục có thân sau hay không là do cái thân này. Cho nên chuyện hiện hữu của thân sau KHÔNG CHẮC LẮM. Đức Phật gọi cái không chắc đó là pháp Phi sinh tồn. Rất là sâu sắc.

Tôi muốn các vị đêm nay về rồi mai một đến chết suy nghĩ tại sao tôi nói cái này nó sâu./

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---

[www.toaikhanh.com](http://www.toaikhanh.com)